



Cô: Thủy Lê

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT 1

Bài 1: Hãy nêu tên các chủ điểm đã học phù hợp với nội dung mỗi bức tranh sau:



Bài 2: Nối tên bài đọc với lời khuyên em rút ra từ bài đọc đó.

Tên bài đọc

Rửa tay trước khi ăn

Lời chào

Khi mẹ vắng nhà

Nếu không may bị lạc

Đèn giao thông

Lời khuyên

Khi đi chơi chỗ đông người, em phải chú ý đề phòng bị lạc.

Cần phải rửa tay sạch trước khi ăn để phòng bệnh.

Em cần nhớ chào hỏi khi gặp gỡ mọi người.

Khi đi đường, cần phải thực hiện theo các tín hiệu đèn giao thông.

Em không mở cửa cho người lạ khi ở nhà một mình.

Bài 3: Sắp xếp lại các từ ngữ sau để tạo thành câu văn hoàn chỉnh:

Việt Nam

mén khách

thân thiện

và

Người dân

.....

Bài 4: Đây là tên một nhà toán học xuất sắc của nước ta thời xưa.

- A. Lương Thế Vinh
- B. Ê-đi-xơn
- C. Trần Đăng Khoa
- D. Nguyễn Quang Hải

Bài 5: Đánh dấu vào ô trống trước từ viết đúng chính tả:

| | | |
|-----------|-----------|------------|
| học sinh | chanh ảnh | ngã oạch |
| sinh đẹp | bức tranh | rượt mỗi |
| xách vở | quả chanh | con hoẵng |
| xách nước | vẽ tranh | tranh dành |

Bài 6: Tìm 4 từ ngữ ẩn trong các hàng ngang, hàng dọc và đường chéo của bảng ô chữ sau. Sắp xếp các từ ngữ và viết lại câu văn đó.

| | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| E | B | G | E | K | Á | T | I | Q | V |
| S | M | Ô | Y | T | U | E | R | A | I |
| R | K | I | T | Ồ | Q | U | Ó | C | Ệ |
| E | V | P | À | C | A | T | I | Ă | T |
| N | D | H | É | T | S | E | T | E | N |
| C | S | É | Ợ | A | B | H | R | V | A |
| Q | E | R | Y | Ê | U | Â | X | Ư | M |
| A | C | Y | G | K | T | X | M | R | E |

* Câu văn được sắp xếp lại:

- Hãy xem video sau:

- Để phòng tránh đuối nước, em cần làm gì?